## TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

## KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

## ĐỀ THI GIỮA HỌC KỲ VÀ BÀI LÀM

Tên học phần: Toán ứng dụng CNTT

Mã học phần: Hình thức thi: *Tự luận* 

Đề số: **0002** Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian chép/phát đề)

Được sử dụng tài liệu khi làm bài.

**Họ tên:** .....Nguyễn Hữu Khoa.....**Lớp**:.....22T\_DT5.....**MSSV**:...102220237......

Sinh viên làm bài trực tiếp trên tệp này, lưu tệp với định dạng MSSV\_HọTên.pdf và nộp bài thông qua MSTeam

<u>Câu 1</u> (2 điểm): Cho số nguyên dương N=403. Viết chương trình bằng C/C++ có sử dụng hàm thực hiện:

- Tìm số lượng các số nguyên dương (giữa 1 và N) là nguyên tố cùng nhau với N (N>1), liệt kê và tính tổng của chúng N.
- Tìm số nguyên tố gần N nhất và chia hết cho 3.

```
# Trả lời: Dán code vào bên dưới:
#include <bits/stdc++.h>
//bai 2
using namespace std;
#define ll long long
bool is_prime(long long n) {
  if (n <= 1) {
     return false;
  for (int i = 2; i * i <= n; i++) {
     if (n \% i == 0) {
       return false:
     }
  return true;
struct Element
  ll value;
```

```
int count;
};
ll GCD(ll a, ll b)
{
  if (b == 0) return a;
  else return GCD(b, a % b);
void factorize(vector<Element> *A, ll n)
{
       int count = 0;
       11 \text{ temp} = n;
          while (!(temp % 2))
            temp = temp/2;
            count++;
          if (count)
            // cout << 2 << "^" << count;
            struct Element B;
            B.count = count;
            B.value = 2;
            A->push_back(B);
          for (long long i = 3; i \le sqrt(n); i += 2)
            count = 0;
            while (temp % i == 0) {
               count++;
```

```
temp = temp / i;
            }
            if (count){
               struct Element B;
               B.count = count;
               B.value = i;
               A->push_back(B);
                 /\!/ \ cout << "*" << i << "^" << count << endl;
void ETF(ll number)
  int S;
  cout << "list: \n";</pre>
  for (int i = 1; i < number; i++)
  {
    ll a = GCD(i,number);
    if (a == 1){
       S+=i;
       cout << i << " ";
     }
  cout << "\n";
  cout \ll "sum: " \ll S \ll "\n";
void ETFFORMULA(ll n)
  vector<Element> temp;
```

```
factorize(&temp, n);
  // for (int i = 0; i < temp.size(); i++)
  // {
       cout << temp.at(i).value << " " << temp.at(i).count;</pre>
      // A*= pow(temp.at(i).value, temp.at(i).count-1)*(temp.at(i).value - 1);
  // }
  11 A = 1;
  for (int i = 0; i < temp.size(); i++)
  {
     // cout << temp.at(i).value << " " << temp.at(i).count;
     A*= pow(temp.at(i).value, temp.at(i).count-1)*(temp.at(i).value - 1);
  }
  cout << A;
long long nearest_prime(ll n){
  11 \text{ lower} = n - 1;
  while (!is_prime(lower) && lower%3 != 0) {
     lower -= 1;
   }
  11 \text{ upper} = n + 1;
     while (!is_prime(upper) && upper% 3 != 0) {
        upper += 1;
  return abs(n - lower) < abs(n - upper) ? lower : upper;
}
int main()
  11 n;
  cout << "input the value of n: "; cin >> n;
```

Câu 2: (2 điểm) Cho hệ phương trình đồng dư sau

```
\begin{cases} x \equiv 2 \mod 3 \\ x \equiv 4 \mod 5 \\ x \equiv 6 \mod 7 \\ x \equiv 7 \mod 11 \end{cases}
```

- Viết chương trình C/C++ có sử dụng hàm giải hệ phương trình đồng dư trên.

```
M*=m[i];
  return M;
1l X_of(ll m[], int index, int size)
  11 X = 1;
  int i = 0;
  while (i<size)
     if (i == index)
       i++;
     }
     else{
       X *= m[i];
       i++;
  return X;
ll index_invertOf(ll m[], int index, int size)
{
  1l temp = X_of(m,index,size);
  int k = 0;
  // double temp2 = (double)(k*m[index] + 1);
  while ((k*m[index] + 1) \% \text{ temp } != 0)
   {
```

```
k++;
  ll temp_equal = (k*m[index] + 1) / temp;
  return temp_equal;
}
void ChineseTheorem(int size, ll a[], ll m[])
  11 M_temp = Mcalc(m,size);
  // cout << "M = " << M_temp << endl;
  11 S = 0;
  for (int i = 0; i < size; i++)
  {
     11 \text{ temp}_X = X_of(m, i, size);
    // cout << "tempX " << i << "= " << temp_X << endl;
     1l temp_Y = index_invertOf(m, i, size);
    // cout << "tempY " << i << "= " << temp_Y << endl;
    S += a[i]*temp_X*temp_Y;
  S = S \% M_{temp};
  while(S % M_temp > M_temp)
     S = S \% M_{temp};
  cout << " X = " << S << " + " << "k*" << M_temp << endl;
int main()
  int size;
  cout << "ENTER Number of Equations: ";</pre>
  cin >> size; getchar();
```

```
11 a[size];
 11 m[size];
 for (int i = 0; i < size; i++)
  {
   cout << "a[" << i << "] = "; cin >> a[i];
    cout << "m[" << i << "] = "; cin >> m[i];
 cout << "ALL EQUATIONS: \n";</pre>
 for (int i = 0; i < size; i++)
    cout << "x = " << a[i] << " mod " << m[i] << "\n";
  }
 ChineseTheorem(size,a,m);
# Trả lời: Dán kết quả thực thi vào bên dưới:
PS D:\Huukhoa\NAM 2\KI 2\Toan cntt\thi giua ki> g++ bai2.cpp -o bai2
PS D:\Huukhoa\NAM 2\KI 2\Toan cntt\thi giua ki> ./bai2
ENTER Number of Equations: 4
a[0] = 2
m[0] = 3
ALL EQUATIONS:
  = 4 \mod 5
  = 6 \mod 7
x = 7 \mod 11
 X = 524 + k*1155
PS D:\Huukhoa\NAM 2\KI 2\Toan cntt\thi giua ki>
```

<u>Câu 3</u> (3 điểm): Cho ma trận A. Viết chương trình bằng c/c++ có sử dụng hàm thực hiện phân rã ma trận A.

a) Phân rã  $LDL^T$  ma trận A

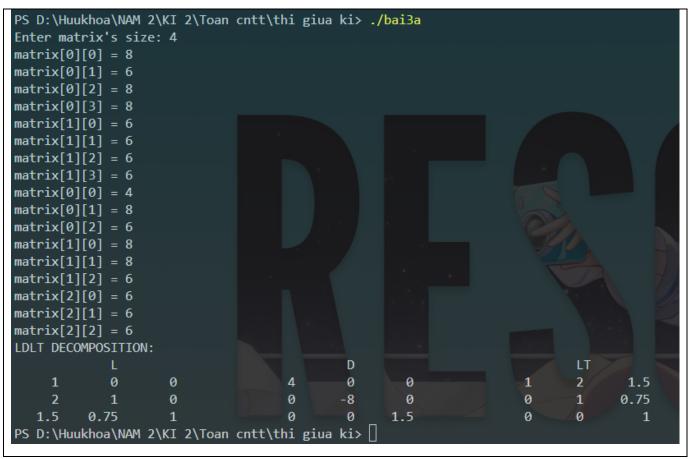
```
# Trả lời: Dán code vào bên dưới (bao gồm điều kiện của ma trận A nếu có):
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
#define MAX 100
void Identify(float a[][MAX] ,int n)
{
  for (int i = 0; i < n; i++)
     for (int j = 0; j < n; j++)
       if (i == j) a[i][j] = 1;
       else a[i][j] = 0;
void Reset(float a[][MAX] ,int n)
  for (int i = 0; i < n; i++)
  {
     for (int j = 0; j < n; j++)
       a[i][j] = 0;
     }
void print(float a[][MAX], int n)
  cout << "matrix: " << "\n";
  for (int i = 0; i < n; i++)
```

```
cout << "\n\";
     for (int j = 0; j < n; j++)
       cout \ll a[i][j] \ll "\t\t";
  cout << "\n";
}
void transpose(float a[][MAX], int row, int column, float b[][MAX])
{
  // float b[column][row];
  for (int i = 0; i < row; i++)
  for (int j = 0; j < column; j++)
     b[i][j] = a[j][i];
void multiple(float a[][MAX], float b[][MAX], int row_1, int column_1, int row_2, int
column_2, float result[][MAX])
  if (column_1 != row_2) return;
  for (int i =0; i < row_1; i++)
     for (int j = 0; j < \text{column}_2; j++)
       result[i][j] = 0;
       for (int k = 0; k < row_2; k++)
          result[i][j] += a[i][k] * b[k][j];
        }
```

```
}
void LDLT_Decomposition(float matrix[][MAX], float output1[][MAX], float
output2[][MAX], float output3[][MAX], int n)
{
  Identify(output1, n);
  Identify(output3, n);
  // output2[0][0] = matrix[0][0];
  for (int i = 0; i < n; i++) {
     for (int j = 0; j \le i; j++) {
       float sum = 0;
       if (j == i) // summation for diagonals
          for (int k = 0; k < j; k++)
            sum += pow(output1[j][k], 2) * output2[k][k];
          output2[j][j] = matrix[j][j] -
                          sum;
        } else {
          // Evaluating L(i, j) using L(j, j)
          for (int k = 0; k < j; k++)
            sum += (output1[i][k] * output1[i][k] * output2[k][k]);
          output1[i][j] = (matrix[i][j] - sum) /
                        output2[j][j];
```

```
transpose(output1, n, n, output3);
  cout << setw(15) << " L "
     << setw(31) << "D"
      << setw(32) << "LT" << endl;
  for (int i = 0; i < n; i++) {
     // output1 Triangular
     for (int j = 0; j < n; j++)
       cout << setw(6) << output1[i][j] << "\t";</pre>
     cout << "\t";
     // Transpose of output1 Triangular
     for (int j = 0; j < n; j++)
       cout << setw(6) << output2[i][j] << "\t";</pre>
     cout << "\t";
     for (int j = 0; j < n; j++)
       cout << setw(6) << output3[i][j] << "\t";</pre>
     cout << endl;
  }
bool check(float input[][MAX], float L1[][MAX], float L2[][MAX], int n)
{
  float mul[MAX][MAX];
  multiple(L1, L2, n, n, n, n, mul);
  for (int i = 0; i < n; i++)
  for (int j = 0; j < n; j++)
  {
```

```
if (mul[i][j] != input[i][j]) return false;
   }
   return true;
}
int main()
{
   int n;
  cout << "Enter matrix's size: "; cin>> n;
  float matrix[MAX][MAX];
  for (int i = 0; i < n; i++)
  for (int j = 0; j < n; j++)
     cout << "matrix[" << i << "][" << j << "] = "; cin >> matrix[i][j];
  float L1[MAX][MAX], L2[MAX][MAX], L3[MAX][MAX];
  float Transpose[MAX][MAX];
  cout << "LDLT DECOMPOSITION: \n";</pre>
  LDLT_Decomposition(matrix, L1, L2, L3, n);
}
# Trả lời: Dán kết quả thực thi vào bên dưới với A = \begin{bmatrix} 4 & 8 & 6 \\ 8 & 8 & 6 \\ 6 & 6 & 6 \end{bmatrix} (sai số \varepsilon = 10^{-5}):
```



## b) Phân rã **eigendecomposition** ma trận A

```
# Trả lời: Dán code vào bên dưới (bao gồm điều kiện của ma trận A nếu có):
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
#define MAX 100
void Solve(double a ,double b, double c, double d, double output[])
{

b /= a;
c /= a;
d /= a;

double disc, q, r, dum1, s, t, term1, r13;
q = (3.0*c - (b*b))/9.0;
r = -(27.0*d) + b*(9.0*c - 2.0*(b*b));
r /= 54.0;
```

```
disc = q*q*q + r*r;
term1 = (b/3.0);
double x1_real, x2_real, x3_real;
double x2_imag, x3_imag;
string x2_imag_s, x3_imag_s;
if (disc > 0) // One root real, two are complex
  s = r + sqrt(disc);
  s = s < 0 ? -cbrt(-s) : cbrt(s);
  t = r - sqrt(disc);
  t = t < 0 ? -cbrt(-t) : cbrt(t);
  x1_real = -term1 + s + t;
  term1 += (s + t)/2.0;
  x3_real = x2_real = -term1;
  term1 = sqrt(3.0)*(-t + s)/2;
  x2_{imag} = term1;
  x3 \text{ imag} = -\text{term}1;
  x2_imag_s = " + "+ to_string(x2_imag) + "i";
  x3_imag_s = " - "+ to_string(x2_imag) + "i";
// The remaining options are all real
else if (disc == 0) // All roots real, at least two are equal.
{
  x3_{imag} = x2_{imag} = 0;
  r13 = r < 0 ? -cbrt(-r) : cbrt(r);
  x1_{real} = -term1 + 2.0*r13;
  x3_{real} = x2_{real} = -(r13 + term1);
// Only option left is that all roots are real and unequal (to get here, q < 0)
```

```
else
  {
    x3_{imag} = x2_{imag} = 0;
     q = -q;
    dum1 = q*q*q;
     dum1 = acos(r/sqrt(dum1));
    r13 = 2.0*sqrt(q);
    x1_{real} = -term1 + r13*cos(dum1/3.0);
     x2_{real} = -term1 + r13*cos((dum1 + 2.0*M_PI)/3.0);
    x3_{real} = -term1 + r13*cos((dum1 + 4.0*M_PI)/3.0);
  }
  cout << "\nRoots:" << endl <<
       " x = " << x1_{real} << endl <<
       " x = " << x2_real << x2_imag_s << endl <<
       " x = " << x3_real << x3_imag_s << endl;
  output[0] = x1_real;
  output[1] = x2\_real;
  output[2] = x3_real;
void sort(double arr[], int n)
{
  int i, j;
  double temp;
    bool swapped;
     for (i = 0; i < n - 1; i++) {
       swapped = false;
       for (j = 0; j < n - i - 1; j++)
         if (arr[j] < arr[j + 1]) {
```

```
// Swap arr[j] and arr[j+1]
             temp = arr[j];
             arr[j] = arr[j + 1];
             arr[j + 1] = temp;
             swapped = true;
       // If no two elements were
       // swapped by inner loop, then break
       if (swapped == false)
          break;
     }
void Init(double a[][MAX], int *n)
{
  fstream File("matrix.txt", ios::in);
  File >> *n;
  for (int i = 0; i < *n; i++)
  for (int j = 0; j < *n; j++)
  {
     File >> a[i][j];
  }
void Identify(double a[][MAX] ,int n)
  for (int i = 0; i < n; i++)
  {
```

```
for (int j = 0; j < n; j++)
       if (i == j) a[i][j] = 1.0;
       else a[i][j] = 0.0;
void Zerotify(double a[][MAX] ,int n)
{
  for (int i = 0; i < n; i++)
   {
     for (int j = 0; j < n; j++)
       a[i][j] = 0.0;
void Assign(double a[][MAX], double b[][MAX], int n)
  for (int i = 0; i < n; i++)
     for (int j = 0; j < n; j++)
       a[i][j] = b[i][j];
void print(double a[][MAX], int n)
  cout << "matrix: " << "\n";
```

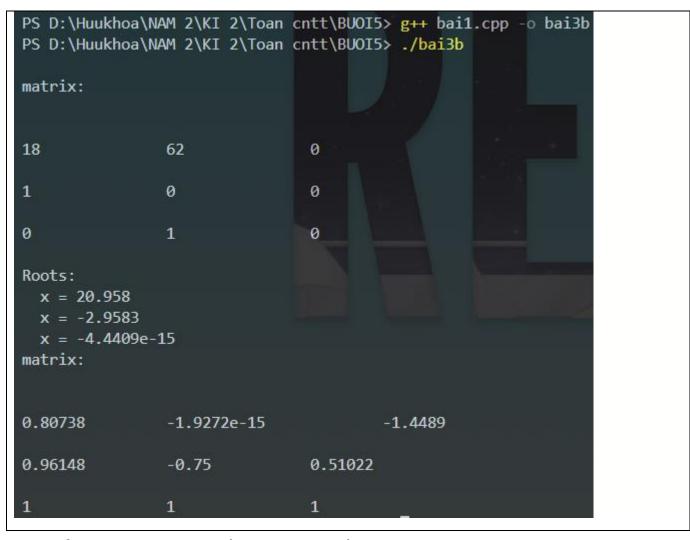
```
for (int i = 0; i < n; i++)
  {
     cout \ll "\n\n";
     for (int j = 0; j < n; j++)
       cout << setprecision(5) << a[i][j] << "\t\t";
  }
  cout << "\n";
void multiple(double a[][MAX], double b[][MAX], int n, double result[][MAX])
{
  for (int i = 0; i < n; i++)
     for (int j = 0; j < n; j++)
       result[i][j] = 0;
       for (int k = 0; k < n; k++)
          result[i][j] += a[i][k] * b[k][j];
        }
void non_squared_multiple(double a[][MAX], double b[][MAX], int row_1, int column_1, int
row_2, int column_2, double result[][MAX])
  if (column_1 != row_2) return;
  for (int i =0; i < row_1; i++)
```

```
for (int j = 0; j < \text{column}_2; j++)
       result[i][j] = 0;
       for (int k = 0; k < row_2; k++)
         result[i][j] += a[i][k] * b[k][j];
       }
void FormMatrix(double numb, double M[][MAX], double output[][MAX], int row, int
column)
{
  double temp[MAX][MAX];
  Zerotify(temp, row);
  // tinh vector y
  double temp1[MAX][MAX];
  Zerotify(temp1, row);
  for (int i = 0; i < row; i++)
     temp[i][0] = pow(numb, (double)((row-1)-i));
  multiple(M, temp, row, temp1);
  for (int i = 0; i < row; i++)
  {
     output[i][column] = temp1[i][0];
  }
```

```
}
void Eigendecomposite(double a[][MAX], int n)
{
  double M[MAX][MAX], M1[MAX][MAX];
  double temp[MAX][MAX];
  double C[MAX][MAX];
  double P[MAX][MAX];
  Identify(C, n);
  for (int k = n-2; k>=0; k--)
  {
    for (int i = 0; i < n; i++)
       for (int j = 0; j < n; j++)
       {
         if (i != k)
           if (i == j)
              M[i][j] = 1;
              M1[i][j] = 1;
            }
            else
              M[i][j] = 0;
              M1[i][j] = 0;
         else
```

```
M1[i][j] = a[k+1][j];
             if (j == k) M[i][j] = 1/a[k+1][k];
             else M[i][j] = -a[k+1][j]/a[k+1][k];
     }
     multiple(a, M, n, temp);
     multiple(M1, temp, n, a);
     multiple(C, M, n, temp);
     Assign(C, temp, n);
   }
  cout << "\n";
  print(a, n);
  Zerotify(temp, n);
  // print(C, n);
  double output[n];
  Solve(1, -a[0][0], -a[0][1], -a[0][2], output);
  sort(output, n); // sap xep gia tri rieng theo thu tu
  for (int i = 0; i < n; i++)
   {
     FormMatrix(output[i], C, temp, n, i);
   }
  print(temp, n);
}
int main(int argc, char const *argv[])
```

```
 \begin{cases} & \text{double matrix}[\text{MAX}][\text{MAX}]; \\ & \text{int n;} \\ & \text{Init}(\text{matrix, \&n}); \\ & \text{// cout} << \text{"Enter Matrix's size: "; cin} >> n; \\ & \text{// for (int } i = 0; i < n; i++) \\ & \text{// for (int } j = 0; j < n; j++) \\ & \text{// } \{ \\ & \text{// cout} << \text{"matrix}[\text{"} << i << \text{"}][\text{"} << j << \text{"}] = \text{"; cin} >> \text{matrix}[i][j]; \\ & \text{// } \} \\ & \text{Eigendecomposite}(\text{matrix, n}); \\ & \text{return 0;} \\ \} \\ & \text{# Tră lời: Dán kết quả thực thi vào bên dưới với } A = \begin{bmatrix} 4 & 8 & 6 \\ 8 & 8 & 6 \\ 9 & 8 & 6 \end{bmatrix} \text{ (sai số } \varepsilon = 10^{-5}\text{):}
```



<u>Câu 4</u> (3 điểm): Cho ma trận A. Viết chương trình bằng c/c++ có sử dụng hàm thực hiện phân rã ma trận A bằng phương pháp SVD.

```
# Trả lời: Dán code vào bên dưới (bao gồm điều kiện của ma trận A nếu có):

//g++-I C:\eigen-3.4.0 tenfile.cpp -o tenfile.exe

#include <bits/stdc++.h>

#include <Eigen/Dense>
using namespace std;
using namespace Eigen;

MatrixXf Transpose_1(MatrixXf A, int row, int column)

{
    MatrixXf A_trans(column,row);
    for (int i = 0; i < row; i++)
    {
        for (int j = 0; j < column; j++)
```

```
A_{trans}(j, i) = A(i, j);
   }
   return A_trans;
}
MatrixXf Multiple(MatrixXf A, int A_row, int A_col, MatrixXf B,int B_row, int B_col)
   MatrixXf result(A_col, B_row);
   for (int i =0; i < A_col; i++)
     for (int j = 0; j < B_row; j++)
       result(i,j) = 0;
       for (int k = 0; k < B_{col}; k++)
         result(i,j) += A(i,k)* B(k,j);
   }
  return result;
MatrixXf MatrixDacTrung(MatrixXf A, int row, int column)
{
  MatrixXf At = Transpose_1(A, row, column);
  MatrixXf mtdt = Multiple(At, row, column, A, column, row);
  return mtdt;
  // MatrixXf At = A.transpose();
  // MatrixXf mtdt = At*A;
  // return mtdt;
```

```
MatrixXf vtCal(MatrixXf A, int row, int column)
{
  MatrixXf mtdt = MatrixDacTrung(A, row, column);
  EigenSolver<MatrixXf> es(mtdt);
  EigenSolver<MatrixXf>::EigenvectorsType eigenVectors = es.eigenvectors();
  MatrixXf V = eigenVectors.real().matrix();
  return V;
MatrixXf sigmaCal(MatrixXf A, int row, int column)
{
  MatrixXf mtdt = MatrixDacTrung(A, row, column);
  EigenSolver<MatrixXf> es(mtdt);
  EigenSolver<MatrixXf>::EigenvalueType eigenValues = es.eigenvalues();
  EigenSolver<MatrixXf>::EigenvectorsType eigenVectors = es.eigenvectors();
  MatrixXf sigma = MatrixXf::Zero(eigenValues.rows(), eigenValues.rows());
  // cout << "\n";
  for (int i = 0; i < eigenValues.rows(); i++)
  {
    sigma(i,i) = sqrt((eigenValues[i].real()));
  // sigma(eigenValues.rows() - 1, eigenValues.rows() - 1) = 0.000001;
  // cout << sigma;
  return sigma;
  //có được ma trận đường chéo lambda
MatrixXf uCal(MatrixXf A, int row, int column) //sửa uCal tùy bài
{
```

```
// MatrixXf mtdt = MatrixDacTrung(A, row, column);
  // EigenSolver<MatrixXf> es(A);
  // EigenSolver<MatrixXf>::EigenvalueType eigenValues = es.eigenvalues();
  // EigenSolver<MatrixXf>::EigenvectorsType eigenVectors = es.eigenvectors();
  MatrixXf V = vtCal(A, row, column);
  // int row1 = V.rows();
  // int col1 = V.cols();
  MatrixXf U = A * V;
  // MatrixXf U = Multiple(A, row, column, V, column, column);
  for (int i = 0; i < U.cols(); ++i)
    U.col(i).normalize();
  return U;
void check(MatrixXf U, MatrixXf sigma, MatrixXf Vt)
{
  cout << "\n" << (U * sigma * Vt.transpose()).real() << "\n";
}
int main(int argc, char const *argv[])
  int row = 3;
  int column = 3;
  MatrixXf A = MatrixXf(row,column);
   A << 4, 8, 6,
      8, 8, 6,
```

```
9, 8, 6;
  MatrixXf U = uCal(A, row, column);
  cout << "U: " << "\n";
  cout << setprecision(5) << U << "\n";</pre>
  MatrixXf sigma = sigmaCal(A, row, column);
  cout << "sigma: " << "\n";
  cout << setprecision(5) << sigma << "\n";</pre>
  MatrixXf Vt = vtCal(A, row, column);
  cout <<"Vt: " << "\n";
  cout << setprecision(5) << Vt << "\n";</pre>
  cout << "U * sigma * Vt is equal to initial matrix?: \n";</pre>
  check(U, sigma, Vt);
  return 0;
# Trả lời: Dán kết quả thực thi vào bên dưới với A = 8 \cdot 8 \cdot 6 (sai số \varepsilon = 10^{-5}):
```

